

Bản án số: 115 /2019/HN&GD-ST

Ngày 10/5/2019.

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hải.

Ông Lê Thanh Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nga - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 69/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 3 năm 2019 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Hoàng Văn Ph, sinh năm 1992. Có mặt.

Địa chỉ: thôn 3, xã V, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

2. *Bị đơn:* Chị Lê Thị Quỳnh A, sinh năm 1994. Vắng mặt.

Địa chỉ: thôn Kh, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai ngày của nguyên đơn anh Hoàng Văn Ph thể hiện như sau:

Về hôn nhân: Anh Hoàng Văn Ph kết hôn với chị Lê Thị Quỳnh A vào năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn do Ủy ban nhân dân xã V cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được gần một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên

nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, sau khi vợ chồng cãi nhau thì chị Quỳnh A bỏ về nhà bố mẹ để ở, anh Ph đã nhiều lần gặp và khuyên bảo chị Quỳnh A quay trở về nhưng chị Quỳnh A không về, do đó vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2017 cho đến nay. Nay anh Ph xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Quỳnh A.

Về con: Vợ chồng chưa có con chung và hiện nay chị Lê Thị Quỳnh A cũng không có thai nghén gì.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai của bà Nguyễn Thị H (mẹ đẻ chị Lê Thị Quỳnh A):

Chị Lê Thị Quỳnh A và anh Hoàng Văn Ph kết hôn với nhau năm 2015, do hai bên tự nguyện đến với nhau, có đăng ký kết hôn do UBND xã V cấp. Sau khi cưới chị Quỳnh A sống chung cùng gia đình anh Ph chỉ được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn và chị Quỳnh A bỏ về nhà ở, bà đã hỏi lý do thì được chị Quỳnh A nói là do tính tình vợ chồng không hợp nên thường xuyên xảy ra những bất đồng, gia đình có khuyên bảo để chị Quỳnh A quay trở về đoàn tụ nhưng chị Quỳnh A nói do không còn tình cảm với anh Ph được nữa nên không muốn quay về và vợ chồng anh Ph đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, anh Ph làm đơn ly hôn cũng đã thông báo cho chị Quỳnh A và gia đình bà được biết. Chị Quỳnh A cũng đồng ý ly hôn nhưng do công việc bận không thể xin phép nghỉ việc đến Tòa án giải quyết được, do đó bà nhận thay thông báo về việc thụ lý vụ án của Tòa án. Sau khi nhận các văn bản tố tụng của Tòa án bà cam đoan sẽ có trách nhiệm giao lại toàn bộ các văn bản tố tụng của Tòa án cho chị Quỳnh A.

Về con: Chị Lê Thị Quỳnh A và anh Hoàng Văn Ph chưa có con chung và hiện nay chị Quỳnh A cũng không có thai nghén gì.

Về tài sản: Chị Quỳnh A và anh Ph không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã ra thông báo về phiên hòa giải nhưng chị Lê Thị Quỳnh A không có mặt, anh Hoàng Văn Ph có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, do đó vụ án không tiến hành hòa giải được nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo trình tự, thủ tục từ khi thụ lý, tổ chức phiên họp hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử cho

đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; người tham gia tố tụng đã được thực hiện đầy đủ, đảm bảo đúng các quyền, nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án:

Hôn nhân: Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Lê Thị Quỳnh A và anh Hoàng Văn Ph không còn, mục đích hôn nhân không đạt được là có cơ sở để chấp nhận ly hôn theo quy định tại Điều 56, 57 Luật Hôn nhân Gia đình.

Về con: Chị Lê Thị Quỳnh A và anh Hoàng Văn Ph không có con chung.

Về án phí: Anh Hoàng Văn Ph chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa nguyên đơn không có sự thay đổi, bổ sung, rút toàn bộ về yêu cầu khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án Tòa án triệu tập chị Lê Thị Quỳnh A nhiều lần đến Tòa án để giải quyết ly hôn giữa chị với anh Hoàng Văn Ph nhưng bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ chị Quỳnh A đến Tòa án báo cáo chị Quỳnh A đi làm không xin phép nghỉ việc đến Tòa án giải quyết được, do đó bà đã nhận các văn bản tố tụng của Tòa án và cam đoan sẽ có trách nhiệm giao toàn bộ các văn bản mà Tòa án đã giao cho chị Quỳnh A nên cần căn cứ vào Điều 228 BLTTDS xét xử vắng mặt chị Lê Thị Quỳnh A.

[2] Về hôn nhân: Anh Hoàng Văn Ph và chị Lê Thị Quỳnh A kết hôn năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã V, huyện H cấp giấy chứng nhận kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới vợ chồng sống hạnh phúc được gần một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, sau khi vợ chồng cãi nhau thì chị Quỳnh A bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, gia đình hai bên đã khuyên bảo để vợ chồng trở về đoàn tụ nhưng không có kết quả, do đó vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2017 cho đến nay, chứng tỏ tình cảm giữa anh Ph và chị Quỳnh A đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận đơn khởi kiện của anh Ph và xử cho anh Ph được ly hôn chị Quỳnh A là phù hợp với tình trạng thực tế hôn nhân hiện nay.

[3] Về con: Anh Hoàng Văn Ph và chị Lê Thị Quỳnh A chưa có con chung và hiện nay chị Quỳnh A cũng không có thai nghén gì.

[4] Về tài sản: Hai bên không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Hoàng Văn Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 51, 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Xử cho anh Hoàng Văn Ph được ly hôn chị Lê Thị Quỳnh A

Về án phí: Anh Hoàng Văn Ph chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa theo biên lai thu số AA/0004569 ngày 25 tháng 3 năm 2019 (Anh Ph đã thi hành xong).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án mà người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Anh Hoàng Văn Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, chị Lê Thị Quỳnh A có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.
- UBND xã V, Đ
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lường Thị Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Hải

Lê Thanh Bình

Lường Thị Hoa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Hải

Lê Thanh Bình

Lường Thị Hoa

